



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & XÂY LẮP KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BB-ĐHĐCD

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 04 năm 2013

Dự Thảo

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí khai mạc vào hồi 14h00 ngày 18/04/2013, tại Hội trường Khách sạn Grand, số 02, đường Nguyễn Du, phường 1, Thành phố Vũng Tàu.

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Thẩm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Nguyễn Khắc Thiệp thay mặt ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông triệu tập là 100 đại biểu, đại diện cho 21.599.998 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 02/04/2013).

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền là cổ đông tương ứng với cổ phần, chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ luật doanh nghiệp năm 2005, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí có đủ điều kiện để tiến hành họp.

2. Sau nghi lễ chào cờ, cử quốc ca, Ban tổ chức đã tiến hành khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Bầu Đoàn chủ tịch đại hội gồm 3 người:

- Ông Lê Quyết Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Bùi Hữu Dương – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông Trần Đức Minh – Giám đốc Công ty.

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành%.

2. Bầu các ban chức năng: Đại hội đã tiến hành bầu các ban chức năng sau:

2.1. Ban thư ký Đại hội gồm các ông bà sau:

- Ông Phạm Ngọc Minh – Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật.
- Bà Phan Thị Giang – Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán.

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành%.

2.2. Ban kiểm phiếu: gồm các ông bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Khắc Thiệp - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính : Trưởng ban.
 - Ông Nguyễn Công Chương - Phó phòng Tài chính Kế toán : Thành viên
 - Ông Nguyễn Văn Việt – Phó phòng Tổ chức Hành chính : Thành viên
- Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành%.

3. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Bùi Hữu Dương thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội và xin ý kiến Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành

4. Các nội dung được trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội:

1) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

2) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

2.1 Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012:

- Giá trị sản lượng đạt: 936,34 tỷ đồng đạt 104 %.
- Tổng doanh thu đạt: 887,61 tỷ đồng đạt 111 %.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 72,72 tỷ đồng đạt 112 %.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,73 tỷ đồng đạt 172 %.

2.2 Kế hoạch SXKD năm 2013:

- Giá trị sản lượng: 380 tỷ đồng;
- Tổng doanh thu: 367,50 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 33,12 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 24,84 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 38,56 tỷ đồng
- Giá trị thực hiện đầu tư: 3,25 tỷ đồng

3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

4) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012.

5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

5.1 Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2012:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012/Phương án đề nghị | Ghi chú |
|----|----------|-------------------|--------------------------------------|---------|
|----|----------|-------------------|--------------------------------------|---------|

| | | | | |
|----|--------------------------------|----------------|----------------|---------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 45.430.000.000 | 72.721.915.933 | |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 11.360.000.000 | 13.989.418.364 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 34.070.000.000 | 58.732.497.569 | |
| 4 | Trích quỹ dự phòng tài chính | 1.700.000.000 | 2.940.000.000 | 5% LNST |
| 5 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 3.000.000.000 | 6.000.000.000 | 2 tháng lương |
| 6 | Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát | 190.000.000 | 165.000.000 | |
| 7 | Thưởng ban điều hành công ty | 300.000.000 | 300.000.000 | |
| 8 | Lợi nhuận giữ lại | 800.000.000 | 1.807.501.969 | |
| 9 | Chia cổ tức bằng tiền mặt | 28.080.000.000 | 47.519.995.600 | |
| 10 | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ | 13% | 22% | |

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt.
- Mỗi 01 cổ phần được chia cổ tức năm 2012 là 2.200 VNĐ.

5.2. Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013:

| Stt | NỘI DUNG | ĐVT | Kế hoạch xây dựng năm 2013 | Kế hoạch phần đầu năm 2013 |
|-----|----------------------------------|---------|----------------------------|----------------------------|
| I | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 33,12 | 57,6 |
| II | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 8,28 | 14,4 |
| III | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 24,84 | 43,2 |
| IV | Phân phối lợi nhuận | | | |
| 1 | - Trích quỹ Dự phòng tài chính | Tỷ đồng | 1,24 | 2,16 |
| | - Trích quỹ đầu tư phát triển | Tỷ đồng | | 3,3 |
| 2 | - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | Tỷ đồng | 3,67 | 4,89 |
| 3 | - Thù lao HĐQT, BKS | Tỷ đồng | 0,19 | 0,15 |
| 4 | - Thưởng Ban điều hành | Tỷ đồng | 0,30 | 0,30 |
| 5 | - Chia cổ tức | Tỷ đồng | 19,44 | 32,4 |
| VI | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ | % | 9% | 15% |

6) Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2012 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013:

6.1 Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2012

- Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 phê chuẩn như sau:

- Hội đồng quản trị:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng;
- + Phó chủ tịch HĐQT: hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
- + Thành viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

- Tổng cộng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2012 đã chi trả:

ĐVT: đồng

| TT | Họ và tên | Chức danh | Thực hiện năm 2012 | | | Ghi chú |
|-------------|--------------------|-----------------------------------|----------------------|---------------------------------|--------------------|--|
| | | | Tổng số tiền | Trong đó | | |
| | | | | Tiền lương, thưởng từ quỹ lương | Tiền thù lao | |
| 1 | Nguyễn Mậu Dũng | Chủ tịch HĐQT- không chuyên trách | 15.000.000 | | 15.000.000 | |
| 2 | Lê Quyết Thắng | Giám đốc, Chủ tịch HĐQT | 517.595.223 | 517.959.223 | | Giám đốc từ tháng 1 đến tháng 5, Chủ tịch HĐQT từ tháng 6 đến tháng 12 |
| 3 | Bùi Hữu Dương | Phó Chủ tịch HĐQT | 52.696.997 | 52.696.997 | | |
| 4 | Trần Đức Minh | TV HĐQT, Giám đốc | 225.414.528 | 225.414.528 | | Tính từ tháng 6/2012 |
| 5 | Bùi Tường Định | TV HĐQT không chuyên trách | 30.000.000 | | 30.000.000 | |
| 6 | Vũ Quốc Minh | TV HĐQT không chuyên trách | 30.000.000 | | 30.000.000 | |
| 7 | Đặng Đình Bình | TV HĐQT không chuyên trách | 30.000.000 | | 30.000.000 | |
| 8 | Nguyễn Công Luận | Trưởng BKS không chuyên trách | 24.000.000 | | 24.000.000 | |
| 9 | Lê Thị Phương Hạnh | TV BKS không chuyên trách | 18.000.000 | | 18.000.000 | |
| 10 | Nguyễn Thị Kim Yên | TV BKS không chuyên trách | 18.000.000 | | 18.000.000 | |
| Cộng | | | 1.432.070.748 | 1.267.070.748 | 165.000.000 | |

Ghi chú: Chức danh chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty thì không hưởng thù lao.

6.2 Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2013:

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh năm 2013 được trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

+ Ủy viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng

- **Ban kiểm soát:**

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

+ Thành viên chuyên trách (nếu có) theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

- Kế hoạch tiền lương của HĐQT năm 2013 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Stt | Chức danh | Số người | Tổng số tiền | Tiền lương và thưởng từ quỹ lương |
|-----|--------------------------------|----------|----------------------|-----------------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 1 | 543.000.000 | 543.000.000 |
| 2 | Phó chủ tịch Hội đồng quản trị | 1 | 511.000.000 | 511.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT, Giám đốc | 1 | 537.000.000 | 537.000.000 |
| | Cộng | 3 | 1.591.000.000 | 1.591.000.000 |

7) Phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.

8) Thông qua việc niêm yết và lưu ký cổ phiếu của Công ty tại Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2013 và ủy quyền toàn bộ cho HĐQT Công ty quyết định thời điểm phù hợp, phương án, kế hoạch triển khai và thực hiện các thủ tục liên quan đảm bảo việc niêm yết cổ phiếu của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

9) Bầu bổ sung thay thế Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017;

10) Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

11) Đại hội đã nghe ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo cấp trên và ý kiến đóng góp của các cổ đông.....

.....

5. Biểu quyết và bỏ phiếu thông qua các nội dung Đại hội:

Ông Nguyễn Khắc Thiệp - Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội như sau:

1) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

2.1 Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012:

- Giá trị sản lượng đạt: 936,34 tỷ đồng đạt 104 %.
- Tổng doanh thu đạt: 887,61 tỷ đồng đạt 111 %.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 72,72 tỷ đồng đạt 112 %.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,73 tỷ đồng đạt 172 %.

2.2 Kế hoạch SXKD năm 2013:

- Giá trị sản lượng: 380 tỷ đồng;
- Tổng doanh thu: 367,50 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 33,12 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 24,84 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 38,56 tỷ đồng
- Giá trị thực hiện đầu tư: 3,25 tỷ đồng

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012.

Kết quả biểu quyết:

03
NG
PH
TU
LÀ
B

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

5.1 Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2012:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012/Phương án đề nghị | Ghi chú |
|----|--------------------------------|-------------------|--------------------------------------|---------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 45.430.000.000 | 72.721.915.933 | |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 11.360.000.000 | 13.989.418.364 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 34.070.000.000 | 58.732.497.569 | |
| 4 | Trích quỹ dự phòng tài chính | 1.700.000.000 | 2.940.000.000 | 5% LNST |
| 5 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 3.000.000.000 | 6.000.000.000 | 2 tháng lương |
| 6 | Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát | 190.000.000 | 165.000.000 | |
| 7 | Thưởng ban điều hành công ty | 300.000.000 | 300.000.000 | |
| 8 | Lợi nhuận giữ lại | 800.000.000 | 1.807.501.969 | |
| 9 | Chia cổ tức bằng tiền mặt | 28.080.000.000 | 47.519.995.600 | |
| 10 | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ | 13% | 22% | |

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt.
- Mỗi 01 cổ phần được chia cổ tức năm 2012 là 2.200 VNĐ.

5.2. Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013:

| Stt | NỘI DUNG | ĐVT | Kế hoạch xây dựng năm 2013 | Kế hoạch phân đầu năm 2013 |
|-----|----------------------------------|---------|----------------------------|----------------------------|
| I | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 33,12 | 57,6 |
| II | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 8,28 | 14,4 |
| III | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 24,84 | 43,2 |
| IV | Phân phối lợi nhuận | | | |
| 1 | - Trích quỹ Dự phòng tài chính | Tỷ đồng | 1,24 | 2,16 |
| | - Trích quỹ đầu tư phát triển | Tỷ đồng | | 3,3 |
| 2 | - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | Tỷ đồng | 3,67 | 4,89 |
| 3 | - Thù lao HĐQT, BKS | Tỷ đồng | 0,19 | 0,15 |
| 4 | - Thưởng Ban điều hành | Tỷ đồng | 0,30 | 0,30 |
| 5 | - Chia cổ tức | Tỷ đồng | 19,44 | 32,4 |

| | | | | |
|----|-------------------------------|---|----|-----|
| VI | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ | % | 9% | 15% |
|----|-------------------------------|---|----|-----|

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6) Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2012 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013:

6.1 Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2012

- Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 phê chuẩn như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng;

+ Phó chủ tịch HĐQT: hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

+ Thành viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

- Tổng cộng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2012 đã chi trả:

DVT: đồng

| TT | Họ và tên | Chức danh | Thực hiện năm 2012 | | Ghi chú | |
|----|-----------------|-----------------------------------|--------------------|---------------------------------|--------------|--|
| | | | Tổng số tiền | Trong đó | | |
| | | | | Tiền lương, thưởng từ quỹ lương | Tiền thù lao | |
| 1 | Nguyễn Mậu Dũng | Chủ tịch HĐQT- không chuyên trách | 15.000.000 | | 15.000.000 | |
| 2 | Lê Quyết Thắng | Giám đốc, Chủ tịch HĐQT | 517.595.223 | 517.959.223 | | Giám đốc từ tháng 1 đến tháng 5, Chủ tịch HĐQT từ tháng 6 đến tháng 12 |
| 3 | Bùi Hữu Dương | Phó Chủ tịch HĐQT | 52.696.997 | 52.696.997 | | |
| 4 | Trần Đức Minh | TV HĐQT, Giám đốc | 225.414.528 | 225.414.528 | | Tính từ tháng 6/2012 |
| 5 | Bùi Tường Định | TV HĐQT không | 30.000.000 | | 30.000.000 | |

| | | | | | | |
|----|-----------------------|-------------------------------------|----------------------|----------------------|--------------------|--|
| | | chuyên trách | | | | |
| 6 | Vũ Quốc Minh | TV HĐQT không chuyên trách | 30.000.000 | | 30.000.000 | |
| 7 | Đặng Đình Bình | TV HĐQT không chuyên trách | 30.000.000 | | 30.000.000 | |
| 8 | Nguyễn Công Luận | Trưởng BKS không chuyên trách | 24.000.0000 | | 24.000.000 | |
| 9 | Lê Thị Phương Hạnh | TV BKS không chuyên trách | 18.000.000 | | 18.000.000 | |
| 10 | Nguyễn Thị Kim Yên | TV BKS không chuyên trách | 18.000.000 | | 18.000.000 | |
| | Cộng | | 1.432.070.748 | 1.267.070.748 | 165.000.000 | |

Ghi chú: Chức danh chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty thì không hưởng thù lao.

6.2 Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2013:

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh năm 2013 được trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

+ Ủy viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

+ Thành viên chuyên trách (nếu có) theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

- Kế hoạch tiền lương của HĐQT năm 2013 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Stt | Chức danh | Số người | Tổng số tiền | Tiền lương và thưởng từ quỹ lương |
|-----|--------------------------------|----------|----------------------|-----------------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 1 | 543.000.000 | 543.000.000 |
| 2 | Phó chủ tịch Hội đồng quản trị | 1 | 511.000.000 | 511.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT, Giám đốc | 1 | 537.000.000 | 537.000.000 |
| | Cộng | 3 | 1.591.000.000 | 1.591.000.000 |

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7) Phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8) Thông qua việc niêm yết và lưu ký cổ phiếu của Công ty tại Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2013 và ủy quyền toàn bộ cho HĐQT Công ty quyết định thời điểm phù hợp, phương án, kế hoạch triển khai và thực hiện các thủ tục liên quan đảm bảo việc niêm yết cổ phiếu của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9) Bầu bổ sung ông Đỗ Tấn làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 thay thế ông Vũ Quốc Minh. (Có biên bản bầu cử kèm theo):

- Tổng số phiếu bầu: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Căn cứ vào Quy chế bầu cử và biên bản bầu cử những ông ông Đỗ Tấn đã trúng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2017.

10) Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không đồng ý: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Biên bản này được lập vào lúc 17 giờ ...phút ngày 18 tháng 04 Năm 2013 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí kết thúc chương trình nghị sự và được thông qua toàn văn trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Minh – Phan Thị Giang

Lê Quyết Thắng